

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-PT

Ngày: 09-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các thẩm phán: Ông Bạch Đăng Thi.

Ông Ngô Quang Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 09/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/TLPT-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T Diêm Đăng C và Dương Văn C1 do có kháng cáo của bị cáo và có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HS-ST ngày 28/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Họ và tên: **Diêm Đăng B**, sinh năm 1964 (Tên gọi khác: Không có).

Trú tại: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Diêm Đăng C (đã chết), con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án: - Ngày 13/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V xử 04 tháng tù về tội: Đánh bạc (Số tiền dùng vào đánh bạc 6.540.000 đồng);

- Ngày 16/5/2016 bị Tòa án nhân dân Thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử 07 tháng tù về tội: Đánh bạc (Số tiền dùng vào đánh bạc 24.800.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù 28/11/2016;

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 22/10/1990 TAND huyện V xử phạt 30 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Ngày 30/01/2002 TAND huyện Y - Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "*Đánh bạc*" (Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.050.000 đồng).

+ Ngày 19/11/2004 TAND huyện Y - Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội "*Đánh bạc*" (Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.570.000 đồng).

+ Ngày 03/9/2014 bị Công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi: Đánh bạc (phạt Cảnh cáo)

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Quang H**, sinh năm: 1980 (Tên gọi khác: Không có).

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Quang H và con bà Dương Thị C; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012;

Nhân Thân: Ngày 16/11/2011 Tòa án huyện V xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 19 tháng 18 ngày về tội "*Đánh bạc*".(Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.130.000 đồng). Chấp hành xong thời gian thử thách tháng 6/2013, xong án phí HSST và tiền phạt ngày 17/11/2011.

Tiền án: Ngày 13/11/2014 Tòa án huyện V xử phạt 05 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". (thực hiện hành vi: Đánh bạc ngày 25/5/2014. Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.540.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù 21/6/2015.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Ngô Xuân T**, sinh năm: 1966 (Tên gọi khác: Không có).

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 07/10; Con ông: Ngô Văn Y (đã chết) và bà: Nguyễn Thị G (đã chết); Vợ: Vũ Thị C- Sinh năm 1971; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/11/2014 TAND huyện V xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "*Đánh bạc*"; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Diêm Đăng C**, sinh năm: 1978 (Tên gọi khác: Không có).

HKTT: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 05/12; Con ông Diêm Đăng T và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 15/4/2016 Tòa án V xử miễn trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Dương Văn C1**, sinh năm: 1987 (Tên gọi khác: Không có).

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Con ông: Dương Văn Q và bà Nguyễn Thị L; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là thứ tư trong gia đình; Vợ: Dương Thị N, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/4/2016 Tòa án V xử miễn trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 07 bị cáo khác và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 04/6/2017 trên chiếc thuyền đang đỗ ở Sông Cầu thuộc thôn T, xã V, huyện V do Nguyễn Công H quản lý. Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang một số đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh “xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền, đưa 4 đối tượng về Công an tỉnh Bắc Giang để điều tra làm rõ gồm: Nguyễn Thị Kim O, Vũ Ngọc D Dương Văn N, sinh 1989 ở thôn T, xã T, huyện V, Nguyễn Thị H, sinh 1984 ở khu B, phường V, T.P Bắc Ninh. Còn lại một số đối tượng có hành vi tham gia đánh bạc đã nhảy xuống sông chạy thoát.

Thu giữ vật chứng bao gồm:

*Thu giữ trên thuyền:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 5.985.000 đồng.
- 03 (ba) bát sứ loại nhỏ; 01 (Một) đĩa sứ loại nhỏ có hoa văn màu xanh và 04 (Bốn) quân vị làm bằng tre có một mặt màu đen.
- 04 (Bốn) ni màu đỏ và 01 (Một) ni màu xanh.
- 26 (Hai sáu) ghế nhựa loại nhỏ.
- 01 (Một) con dao chuôi bằng gỗ.
- 06 (Sáu) que đóm bằng tre dài khoảng 25cm.
- 02 (Hai) khúc gỗ dài khoảng 30cm.

- 01 (Một) hòm tôn loại nhỏ.
- 01 (Một) quyển sổ bìa màu đen loại nhỏ, bên trong ghi chữ và số.
- 01 (Một) bình ắc quy nhãn hiệu "Dongnai" đã qua sử dụng.
- 01 (Một) bộ đổi nguồn 210 - 230V (Vôn).
- 03 (Ba) bóng điện và dây điện kèm theo kẹp điện.
- 01 (Một) cuộn dây điện màu vàng một đầu có phích cắm và ổ cắm
- 01 (Một) quạt lồng điện cơ 91 và 01 (Một) quạt lồng nhãn hiệu Vinawind.

* Thu giữ tại bờ đê Sông cầu: 09 xe mô tô các loại.

* Thu trong người của: Vũ Ngọc D 01 di động và 6.200.000 đồng; Nguyễn Thị Kim O 02 di động; Dương Văn N 01 di động và 11.000.000 đồng; Nguyễn Thị H 01 di động và 2.400.000 đồng. Ngày 05/6/2017 Nguyễn Thị Kim O nộp 3.900.000 đồng gồm tiền hồ thu tại bàn bạc 2.600.000 đồng và 1.300.000 đồng là tiền cá nhân của O.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận như sau:

1. Trịnh Đăng K khai nhận:

Thông qua mối quan hệ xã hội K biết Nguyễn Thị Kim O sinh năm 1965 ở số nhà 225, khu 6, Phường T, Tp. B, tỉnh Bắc Ninh. Đầu tháng 6/2017, K và Oanh bàn nhau cùng tổ chức sới bạc để thu tiền phé của các đối tượng đến đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Giữa O và K thống nhất với nhau K là người chọn địa điểm, chuẩn bị dụng cụ và thuê người giúp để tổ chức sới bạc. Khi các con bạc đến đánh bạc thì thu tiền phé từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/01 người/01 buổi. Số tiền phé thu được sẽ dùng để trả công cho những người giúp O và K tổ chức sới bạc, số còn lại O và K chia đôi. Sau khi đã thống nhất với O, ngày 03/6/2017 K gặp Nguyễn Công H, sinh năm 1979 ở thôn T, xã V, huyện V đặt vấn đề với H cho thuê chiếc thuyền xi măng của H đậu ở cạnh bờ sông Cầu thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V và bảo H chuẩn bị dụng cụ: Nỉ, ghế nhựa, bát đĩa, ắc quy, quạt, bóng điện... để phục vụ cho việc đánh bạc, đồng thời K còn thuê H làm hồ lý, mỗi buổi K trả cho H số tiền 500.000 đồng (bao gồm tiền H cho thuê địa điểm và hồ lý). Ngoài ra K thuê Trịnh Hữu H, sinh năm 1982 ở thôn T, xã V, huyện V làm xóc cái để mọi người đánh bạc và trả cho H từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 buổi tùy theo số lượng con bạc đến đánh ít hay nhiều.

Khoảng hơn 15h00 ngày 04/6/2017, K và O tổ chức cho khoảng gần 10 con bạc đánh xóc đĩa ăn tiền tại chiếc thuyền của H đậu cạnh bờ sông Cầu thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V. Khi đánh bạc K còn góp 2.000.000 đồng để làm băng vị cùng với O và T. Số tiền phé thu được là 2.600.000 đồng; khi các con bạc đang sát phạt nhau thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt giữ, nhưng K đã chạy thoát. Ngày 26/6/2017, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

2. Nguyễn Thị Kim O khai nhận: Khoảng hơn 15h00 ngày 04/6/2017, K, O tổ chức cho khoảng gần 10 người đánh xóc đĩa ăn tiền, K đã thu được 2.600.000

đồng tiền phé rồi đưa cho O cầm thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang; thu giữ 2.600.000 đồng tiền phé do O giao nộp. Ngoài ra khi đánh bạc O còn góp 2.000.000 đồng để làm bảng vị cùng với Th và K.

3. Trịnh Hữu H khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, K bảo H đến xóc cái cho mọi người đánh bạc tại chiếc thuyền do K thuê của H đậu cạnh bờ sông Cầu thuộc thôn T, xã V huyện V. Đến khoảng hơn 15h00 thì T lấy dao và mảnh tre ở trong hòm tôn ra làm quân vị để mọi người đánh bạc. Sau đó, H xóc cái để mọi người đánh bạc. Sới bạc đánh đến khoảng hơn 17h00 thì bị Cơ quan công an bắt quả tang, nhưng H nhảy xuống sông bơi và chạy thoát, H chưa nhận được tiền công do K trả. Ngày 07/6/2017, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

4. Nguyễn Công H khai nhận: Trước ngày sới bạc bị bắt khoảng 02 ngày, K bảo vợ H cho mượn chiếc thuyền xi măng của gia đình H, nhưng vợ H không đồng ý. Sau đó K bảo H nhờ người đánh thuyền xuống cách vị trí đỗ ban đầu khoảng 500m để K tổ chức đánh bạc, H đồng ý.

Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, K đưa một số người đánh bạc tới chiếc thuyền của gia đình H và bảo H làm hồ lý (lấy tiền bên thua trả cho bên thắng), H đồng ý. Đến khoảng gần 16h00, sới bạc bắt đầu đánh và H làm hồ lý giúp K. Khi sới bạc đang đánh thì bị Cơ quan công an bắt quả tang, nhưng H nhảy xuống sông bơi và chạy thoát. H chưa nhận được tiền công do K trả. Ngày 01/7/2017, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú.

5. Dương Văn Đ khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, Đ đi xe máy cùng Dương Văn C1, sn 1987 ở cùng thôn và đem theo 300.000 đồng đến chiếc thuyền đậu cạnh bờ sông Cầu thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V để đánh bạc, khi đến thấy một số người đang có mặt ở đó. Khi sới bạc đánh, K bảo mọi người ra tiền hồ, Đ bỏ ra 200.000 đồng. Rồi Đ ngồi bên cửa chắn lấy tiền ra đặt 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, nhưng đều bị thua. Sau đó, Cơ quan công an bắt quả tang, nhưng Đ nhảy xuống sông bơi và chạy thoát. Ngày 12/6/2017, Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

6. Diêm Đăng B khai nhận: Khoảng hơn 15h ngày 04/6/2017, B đi bộ và đem theo khoảng 3.600.000 đồng đến sới bạc do K tổ chức trên chiếc thuyền xi măng đậu cạnh bờ sông Cầu thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện V để đánh bạc. Đến nơi thấy có khoảng gần 10 người đang đánh xóc đĩa ăn tiền, B ngồi xuống bên chắn lấy 800.000 đồng để đánh bạc, nhưng bị thua, B nộp cho K 300.000 đồng tiền phé, định đặt tiền tiếp để đánh bạc thì bị Cơ quan công an đến bắt quả tang, nhưng B đã nhảy xuống sông bơi và chạy thoát, số tiền còn lại bị rơi nay không nhớ ở đâu. Ngày 07/7/2017, B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

7. Ngô Xuân T khai nhận: Khoảng 15h30 ngày 04/6/2017, T đi xe máy từ nhà và đem theo 500.000 đồng xuống sới bạc do K tổ chức để đánh bạc; khi đến thấy có khoảng gần 10 người có mặt ở đó. Khi sới bạc đánh, T nộp cho K 300.000 đồng tiền phé. Sau đó T ngồi bên cửa chắn lấy tiền đặt 02 ván mỗi ván 100.000 đồng, một ván thua, một ván thắng thì bị Cơ quan công an đến bắt quả tang, nhưng

T đã nhảy xuống sông bơi và chạy thoát, số tiền đánh bạc đã bị rơi mất nay không nhớ ở đâu. Ngày 17/6/2017, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

8. Nguyễn Trung T khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, T đi xe máy đem theo 150.000 đồng đến sới bạc do K tổ chức để đánh bạc. Sau đó, T lấy dao và mảnh tre trong hòm tôn ra làm quân vị để mọi người đánh bạc. Khi sới bạc đánh, T ngồi bên cửa lẻ đặt 100.000 đồng để đánh bạc và bị thua, số tiền còn lại bị rơi mất. Ngoài ra T còn góp 2.000.000 đồng để làm bảng vị cùng với O và K. Khi sới bạc đang đánh thì bị Cơ quan công an bắt quả tang, nhưng T đã nhảy xuống sông bơi và chạy thoát. Ngày 10/7/2017, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

9. Diêm Đăng C khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, C đi xe máy và đem theo 500.000 đồng đến sới bạc do Khiển tổ chức đánh bạc, đến nơi thấy có một số người ở đó từ trước. Khi đánh bạc, C nộp 300.000 đồng tiền phé cho Khiển. Rồi C ngồi bên cửa lẻ lấy tiền ra đặt thì bị thua hết. Sau đó vay của D 10.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân không dùng vào đánh bạc, khi C vừa nhận tiền xong thì thấy có người hô Công an đến rồi C nhảy xuống sông bơi qua bờ Bắc Ninh chạy thoát. Ngày 08/6/2017, C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

10. Lê Quang H khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, H đem theo 200.000 đồng và đi nhờ xe máy xuống sới bạc do K tổ chức để đánh bạc, đến nơi thấy có một số người có mặt ở đó. Khi đánh bạc, H ngồi bên cửa lẻ lấy 200.000 đồng ra đặt 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng để đánh bạc nhưng bị thua, nên ngồi xem. Sau đó, thấy Cơ quan công an bắt quả tang, nhưng H nhảy xuống sông bơi và chạy thoát. Ngày 30/7/2017, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

11. Dương Văn C1 khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, C1 đem theo 300.000 đồng và đi nhờ xe máy của Đ đến sới bạc do K người thôn T, xã V, huyện V tổ chức trên chiếc thuyền xi măng đậu cạnh bờ sông Cầu thuộc thôn T, xã V, huyện V để đánh bạc. Tại đây, thấy có một số người đã có mặt. Khi sới bạc đánh thì C1 nộp cho K 200.000 đồng tiền phé và ngồi bên cửa lẻ lấy tiền ra đặt 02 ván ở cửa lẻ mỗi ván 50.000 đồng và bị thua. Khoảng 20 phút sau thấy Cơ quan công an bắt quả tang, C1 nhảy xuống sông bơi và chạy thoát. Ngày 24/7/2017, C1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú.

12. Vũ Ngọc D khai nhận: Khoảng 15h00 ngày 04/6/2017, D đi xe máy đến xới bạc do Trịnh Đăng K tổ chức để cho các con bạc vay tiền kiếm lời. Đến nơi thấy có một số người đang đánh xóc đĩa ăn tiền. Một lúc sau thì K hỏi vay tiền của D nên D đã cho K vay 10.000.000 đồng. Khoảng 15 phút sau Diêm Đăng C hỏi vay 10.000.000 đồng và D đã cho C vay. Khi D vừa đưa tiền cho C xong thì bị Cơ quan công an đến bắt quả tang và thu giữ trên người D số tiền 6.200.000 đồng.

Hình thức đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa cụ thể như sau:

Dụng cụ sử dụng để đánh bạc gồm 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa và 04 quân vị (quân vị được chế từ thanh tre có hình vuông, mỗi quân vị có hai mặt, một mặt màu trắng, một mặt màu đen). Có một người xóc cái (là người để 04 quân vị vào trong một chiếc đĩa và úp chiếc bát lên, sau đó cầm lên sóc cái cho mọi người chơi) còn lại là những người chơi. Sau khi người xóc cái xong thì đặt chiếc đĩa có úp chiếc bát bên trong có 04 quân vị xuống trước mặt để người chơi đặt cửa, các đối tượng quy định bên tay phải người sóc cái là cửa chắn, bên tay trái là cửa lẻ. Khi người chơi đặt cửa xong, người xóc cái mở bát ra, nếu trong 04 quân vị có 03 quân vị cùng một màu thì cửa lẻ được ăn tiền, còn nếu hai quân vị hoặc cả bốn quân vị cùng màu thì cửa chắn được ăn tiền. Khi chơi thì không giới hạn số tiền đặt nhưng đa phần các đối tượng thường đặt từ 50.000đ trở lên cho một lần đặt. Nếu thắng thì được lấy lại số tiền đã đặt và được người xóc cái trả thêm số tiền đúng bằng số tiền đã đặt, còn thua thì mất số tiền đã đặt cho người sóc cái.

Quá trình điều tra các bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T Diêm Đăng C và Dương Văn C1 đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 28/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T Diêm Đăng C và Dương Văn C1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2, 3 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Diêm Đăng B** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Phạt tiền 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng điểm c khoản 2, 3 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Lê Quang H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và phạt tiền 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Ngô Xuân T** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và phạt tiền 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt: **Diêm Đăng C** 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và phạt tiền 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt: **Dương Văn C1** 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và phạt tiền 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 29/01/2018 bị cáo Diêm Đăng C nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 30/01/2018 bị cáo Diêm Đăng B nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 06/02/2018 bị cáo Ngô Xuân T và Dương Văn C1 nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo; Bị cáo Lê Quang H nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân huyện V có quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 07/02/2018 kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 28/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo Lê Quang H theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử giảm hình phạt đối với bị cáo Lê Quang H.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay các bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Diêm Đăng B kháng cáo với lý do: hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là cao, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Quang H kháng cáo với lý do: đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Xuân T kháng cáo với lý do: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang phải nuôi 01 con bị tàn tật được hưởng trợ cấp xã hội, vợ bị cáo bị bệnh tật, bố bị cáo được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng ba, hạng nhì.

Bị cáo Diêm Đăng C kháng cáo với lý do: hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Dương Văn C1 kháng cáo với lý do: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, ông nội bị cáo được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355, 356, 357 BLTTHS để không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Diêm Đăng B, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C, Dương Văn C, xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo B, T, C, C1. Và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang H, xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và quyết định kháng nghị: Đơn kháng cáo của các bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1 và quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo và kháng nghị hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về việc vắng mặt bị cáo Diêm Đăng C: Bị cáo C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, do vậy HĐXX quyết định tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định:

Chiều ngày 04/6/2017, trên chiếc thuyền đang đỗ ở Sông Cầu thuộc thôn T, xã V, huyện V do Nguyễn Công H quản lý, Trịnh Đăng K, Nguyễn Kim O đã có hành vi tổ chức cho: Nguyễn Trung T, Diêm Đăng B, Diêm Đăng C, Ngô Xuân T, Dương Văn Đ, Dương Văn C1, Lê Quang H trực tiếp đánh bạc bằng hình thức đánh "Sóc đĩa" sát phạt nhau bằng tiền để thu tiền hồ. Vũ Ngọc D đã cho K, Oanh, T vay 6.000.000 đồng để đánh bạc; Trịnh Hữu H, Nguyễn Công H không tham gia đánh bạc mà được K thuê làm hồ lý và sóc cái cho sóc bạc. K, O trực tiếp tham gia đánh bạc và cùng đồng phạm tổ chức cho các con bạc đánh bạc từ khoảng 15 giờ đến 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang, thu tại bàn bạc: Số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc để tại bàn bạc 5.985.000 VNĐ và tiền hồ thu được là 2.600.000 VNĐ. Tổng số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc là: 14.585.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Ngô Xuân T Diêm Đăng C và Dương Văn C1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 và xử phạt bị cáo Diêm Đăng B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật. Việc áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 của bản án sơ thẩm để xét xử bị cáo Lê Quang H là không chính xác gây bất lợi cho bị cáo nên cần sửa lại một phần bản án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo Lê Quang H.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V thấy:

+ Ngày 16/11/2011 Tòa án huyện V xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 19 tháng 18 ngày về tội "Đánh bạc".(Số tiền dùng vào việc đánh

bạc là 5.130.000 đồng). Chấp hành xong thời gian thử thách tháng 6/2013, xong án phí HSST và tiền phạt ngày 17/11/2011.

+ Ngày 13/11/2014 Tòa án huyện V xử phạt 05 tháng tù về tội "Đánh bạc". (thực hiện hành vi: Đánh bạc ngày 25/5/2014. Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.540.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù 21/6/2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 73 Bộ luật hình sự năm 2015 thì thời hạn xóa án tích của bản án năm 2011 xử bị cáo Lê Quang H án treo được tính lại là 01 năm kể từ ngày 21/5/2015 đến ngày 21/6/2016 bị cáo H đã được xóa án tích của bản án này. Trong khi ngày bị cáo H phạm tội lần thứ ba là ngày 04/6/2017, nên bản án năm 2011 chỉ là nhân thân không còn là tiền án trong lần phạm tội ngày 04/6/2017 của bị cáo H. Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 28/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện V xét xử bị cáo Lê Quang H theo điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (tái phạm nguy hiểm) là không chính xác gây bất lợi cho bị cáo nên cần chấp nhận kháng nghị sửa lại một phần bản án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo Lê Quang H theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Xác định bị cáo Lê Quang H có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Diêm Đăng B, Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1 thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo C1, B,T và H tự nguyện ra đầu thú; bị cáo Lê Quang H có bác ruột là Liệt sỹ. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang H có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Các bị cáo Diêm Đăng C, Dương Văn C1 năm 2016 do chuyển biến tình hình và nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử "Miễn trách nhiệm hình sự" về tội "Đánh bạc". Do vậy không được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Án sơ thẩm đã không áp dụng cho các bị cáo là có căn cứ.

Xét vai trò của các bị cáo có kháng cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, đồng các con bạc tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ.

Bị cáo Diêm Đăng B tham gia đánh bạc từ đầu và có số lượng tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất, bị cáo B phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 BLHS. Bị cáo H có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy 02 bị cáo B và H phải xử phạt hình phạt tù nghiêm khắc hơn so với 03 bị cáo khác là bị cáo T, C, C1. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo B, đánh giá toàn bộ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo Diêm Đăng B 24 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 03 bị cáo T, C, C1 có số tiền dùng để đánh bạc ít, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình, con trai bị cáo bị tàn tật nặng được hưởng bảo trợ xã hội, vợ bị cáo mắc bệnh huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới đã điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, hiện đang điều trị ngoại trú. Bố bị cáo T có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng ba, hạng nhì. Do vậy, HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với 03 bị cáo T, C, C1 là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với hành vi phạm tội.

Do cả 03 bị cáo T, C, C1 đều có nhân thân xấu, do vậy HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của 03 bị cáo T, C, C1 là có cơ sở theo quy định của pháp luật.

[5] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo Diêm Đăng B không được chấp nhận nên bị cáo B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên 04 bị cáo Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm đối với bị cáo Diêm Đăng B. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Diêm Đăng B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Diêm Đăng B 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

[2] Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Quang H, Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 17, 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Xuân T 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Diêm Đăng C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn C1 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Diêm Đăng B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Ngô Xuân T, Diêm Đăng C và Dương Văn C1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND huyện V;
- TAND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung

- Luru HS, HCTP.

